Công Ty CP
Công Trình Đô
Thị Nam Định

Digitally signed by Công Ty CP Công Trình Đô Thị Nam Định
DN: C=VN, S=NINH BÌNH, L=Nam Định, CN=Công Ty CP Công Trình Đô Thị Nam Định, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0600001446
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.01.13 15:08:58+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2025)

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 đường Quang Trung, Phường Nam Định, Ninh Bình
- Điện thoại: 02283 849 402
- Website: *www.congtrinhdothinamdinh.com.vn*
- Vốn điều lệ: **18.416.170.000** đồng *(bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm mười sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).*
- Mã chứng khoán: UMC
- Sàn giao dịch: UPCOM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ	14/4/2025	1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, kế hoạch hoạt động năm 2025 3. Thông qua Báo các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. 4. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2024. 5. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

			6. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao và thu nhập khác năm 2024 và Kế hoạch chỉ trả tiền lương, thù lao năm 2025 cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát. 7. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp. 8. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của CTCP Công trình đô thị Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. 9. Thời gian, hiệu lực thi hành.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	01/11/2018	-
2	Phạm Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	21/4/2018	-
3	Lê Chí Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó GĐ	21/4/2018	-
4	Đinh Thị Hằng	Thành viên HĐQT Không điều hành	24/4/2021	-

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Minh Dũng	07/07	100%	
2	Phạm Thái Sơn	07/07	100%	
3	Lê Chí Hiền	07/07	100%	
4	Đinh Thị Hằng	06/07	86%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Giám đốc về công tác điều hành và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Ban Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, quy chế quản lý nội bộ và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra.

+ Ban Giám đốc luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật về điều lệ công ty trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối các nguồn kinh phí, tiết kiệm chi phí SXKD đảm bảo hiệu quả tối ưu trong sản xuất kinh doanh.

+ Trong năm 2025, đã triển khai sáp nhập các đội sản xuất có chức năng nhiệm vụ tương đồng để giảm đầu mối trung gian, tối ưu hoá nguồn nhân lực, góp phần nâng cao hiệu suất lao động, giảm chi phí quản lý.

Đặc biệt từ ngày 01/7/2025 trước yêu cầu mới khi thực hiện việc sáp nhập các tỉnh, sáp nhập các phường, xã và chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ban giám đốc đã chủ động điều chỉnh phương thức làm việc, cơ chế phối hợp, cách thức thực hiện đảm bảo công tác phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương được duy trì liên tục. Trong bối cảnh có sự thay đổi lớn về tổ chức bộ máy, chức năng và phân cấp quản lý, Ban giám đốc đã đưa ra các giải pháp nhằm thích ứng với điều kiện thực tế bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty không bị gián đoạn, ổn định đời sống việc làm cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong công ty; duy trì ổn định tình hình sản xuất tại công ty. Triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo nội dung Nghị quyết đã được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	25/01/2025	Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch thu chi tài chính năm 2025	100%
2.	Nghị quyết số 02/NQ -HĐQT	26/02/2025	1. Thông qua ngày chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 2. Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
3.	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ	14/04/2025	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
4.	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT	06/05/2025	Thông qua nội dung chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024	100%
5.	Quyết định số 81/QĐ-CTĐT	28/7/2025	Sáp nhập đội công viên Tức Mặc với đội công viên Prato	100%
6.	Quyết định số 82/QĐ-CTĐT	28/7/2025	Sáp nhập đội chiếu sáng với đội cơ giới và dịch vụ đô thị	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Việt Dũng	Trưởng BKS	8/2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Dũng	03/03	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	03/03	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	03/03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

❖ ***Giám sát đối với Hội đồng quản trị***

Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các nội dung cụ thể sau:

Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đã được thông qua.

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2025, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị công ty từ phía HĐQT và Ban điều hành công ty. Ban kiểm soát cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Thái Sơn	13/9/1979	Kỹ sư thủy lợi	27/4/2021
2	Ông Lê Chí Hiền	19/8/1979	Kỹ sư lâm học	27/4/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Phạm Thị Hải Quỳnh	31/7/1987	Thạc sỹ QTKT	27/4/2021

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện đề cử cám bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Phụ lục 04 đính kèm.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

Đỗ Minh Dũng

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**								
1	**Ông Đỗ Minh Dũng**		Chủ tịch HĐQT				-		**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
2	**Ông Phạm Thái Sơn**		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	fdf					**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
3	**Ông Lê Chí Hiền**		Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc						**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
4	**Bà Đinh Thị Hằng**		Thành viên HĐQT						Cổ đông lớn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
II	**BAN KIỂM SOÁT**								
1	**Ông Trần Việt Dũng**		Trưởng Ban KS				-		**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
2	**Bà Trần Thị Trung Hậu**		Kiểm soát viên				-		**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
3	**Bà Nguyễn Thu Hiền**		Kiểm soát viên				-		**Người nội bộ**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
III	**BAN ĐIỀU HÀNH**								
1	**Ông Phạm Thái Sơn *(Đã trình bày tại mục I)***		Giám đốc						**Người nội bộ**
2	**Ông Lê Chí Hiền *(Đã trình bày tại mục I)***		Phó Giám đốc				-		**Người nội bộ**
3	**Bà Phạm Thị Hải Quỳnh**		Kế toán trưởng				-		**Người nội bộ**
IV	**THƯ KÝ HĐQT, NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN CÔNG BỐ TT, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ**								
1	**Bà Đặng Thị Thu**		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, người phụ						

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			trách quản trị						
V	**CÔNG TY MẸ/CÔNG TY CON (KHÔNG CÓ)**								
VI	**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC NẮM GIỮ TRÊN 10% VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY**								
1	**Uỷ ban nhân dân Tỉnh**								**Cổ đông Nhà nước nắm giữ 51% Vốn Điều lệ**
-	**Cá nhân có liên quan: Ông Đỗ Minh Dũng *(Đã trình bày tại mục I)***								**Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty**

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Không có							
2								
3								

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**									
1	**Ông Đỗ Minh Dũng**		**Chủ tịch HĐQT**					44.300 CP	2,4%	Số lượng CP đại diện vốn: 939.297 CP
1.1	***Tổ chức có liên quan***									
-	UBND tỉnh							939.297 CP	51%	Cổ đông Nhà nước
1.2	***Cá nhân có liên quan***									
1	Đỗ Quang Thiện			Đã chết				0	0	Bố đẻ
3	Phạm Đức Hiếu							0	0	Bố vợ
4	Phạm Thị Chè							0	0	Mẹ vợ
5	Đỗ Minh Tân							0	0	Anh trai
6	Trần Thị Lộc							0	0	Chị dâu

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
7	Đỗ Thị Hạnh							0	0	Chị gái
8	Phạm Văn Tâm							0	0	Anh rể
9	Đỗ Minh Trí							0	0	Em trai
10	Nguyễn Thị Thông							0	0	Em dâu
11	Phạm Thị Hồng Thắm							0	0	Vợ
12	Đỗ Thị Minh Châu							0	0	Con
13	Đỗ Thị Hồng Liên							0	0	Con
14	Đỗ Duy Tư							0	0	Con rể
2	**Ông Phạm Thái Sơn**		**Thành viên HĐQT - Giám đốc**					16.200 CP	0,88%	
2.1	***Tổ chức có liên***							0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	quan:									
-	Không có									
2.2	***Cá nhân có liên quan***									
1	Đỗ Thị Phượng							0	0	Vợ
2	Phạm Diệp Anh							0	0	Con gái
3	Phạm Tú Anh							0	0	Con gái
4	Phạm Việt Anh							0	0	Con trai
4	Phạm Sơn Ca							0	0	Bố đẻ
5	Vũ Thị Thanh							0	0	Mẹ đẻ
6	Phạm Thị Thu Thủy							0	0	Chị gái
7	Đoàn Tất Đạt							0	0	Anh rể
8	Phạm Thu Ngân							0	0	Chị gái
9	Mai Chí Thiện							0	0	Anh rể
10	Phạm Ngọc Hà							0	0	Em gái

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
11	Lương Anh Tuấn							0	0	Em rể
12	Đỗ Văn An							0	0	Bố vợ
13	Nguyễn Thị Nhiễu							0	0	Mẹ vợ
3	**Ông Lê Chí Hiền**		**Thành viên HĐQT kiêm PGĐ**					**16.200 CP**	**0,88%**	
3.1	***Tổ chức có liên quan:***									
-	Không có									
3.2	***Cá nhân có liên quan:***									
1	Lê Văn Lập (Lê Ngọc Trung)			Đã chết				0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Yến							0	0	Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Hiền							0	0	Bố vợ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4	Đinh Thị Đào							0	0	Mẹ vợ
5	Phạm Thị Thanh Hương							5.200	0,28%	Vợ
6	Lê Thị Ngọc Lan							0	0	Chị gái
7	Vũ Văn Ánh							0	0	Anh rể
8	Lê Hồng Quang							0	0	Anh trai
9	Võ Thị Kim Ngân							0	0	Chị dâu
10	Lê Hồng Vân							0	0	Em gái
11	Trần Đức Tuấn							0	0	Em rể
12	Lê Gia Linh							0	0	Con gái
13	Lê Minh Quân							0	0	Con trai
14	Lê Phạm Nam Giang							0	0	Con trai
4	**Bà Đinh Thị Hằng**		Thành viên HĐQT					155.454	8,44%	
4.1	***Tổ chức có liên quan***							0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Không có									
4.2	***Cá nhân có liên quan***									
1	Đinh Văn Ngọc			Đã chết				0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Vân			Đã chết				0	0	Mẹ đẻ
3	Đặng Thế Bộc			Đã chết				0	0	Bố chồng
4	Đặng Thị Tẹo			Đã chết				0	0	Mẹ chồng
5	Đặng Công Minh							0	0	Chồng
6	Đặng Thế Hưng							0	0	Con trai
7	Đặng Thu Phương							0	0	Con gái
8	Đinh Văn Nam							0	0	Anh trai
9	Đinh Văn Dương							0	0	Anh trai
10	Đinh Văn Hòa							135.800	7,37%	Anh trai
11	Đinh Văn Quý							0	0	Anh trai
12	Đinh Thị Sơn							0	0	Chị gái

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
II	**BAN KIỂM SOÁT**									
1	**Ông Trần Việt Dũng**		**Trưởng BKS**	**036083003966**	**29/6/2021**	**Tại Cục cảnh sát**	**165 Hàn Thuyên, Phường Nam Định – Tỉnh Ninh Bình**	**15.500 CP**	**0,84%**	
1.1	***Tổ chức có liên quan:***							0	0	
-	Không có									
1.2	***Cá nhân có liên quan***									
1	Trần Đức Tuấn							0	0	Bố đẻ
2	Chu Thị Hiệu							0	0	Mẹ đẻ
3	Trần Thị Lan Anh							0	0	Vợ
4	Trần Hà Linh							0	0	Con
5	Trần Đức Duy							0	0	Con
6	Trần Đình Vân							0	0	Bố vợ
7	Bùi Thị Nội							0	0	Mẹ vợ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	**Bà Nguyễn Thu Hiền**		Thành viên BKS					5.200 CP	0,28%	
2.1	***Tổ chức có liên quan:***							0	0	
	Không có									
2.2	***Cá nhân có liên quan***									
1	Nguyễn Quang Hoa							0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Mỳ							0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh							0	0	Em gái
4	Nguyễn Thu An							0	0	Em gái
3	**Bà Trần Thị Trung Hậu**		Thành viên BKS					6.000 CP	0,33%	
3.1	***Tổ chức có liên quan:***							0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Không có									
3.2	***Cá nhân có liên quan***									
1	Trần Văn Minh							0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Hợi							0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Hải							0	0	Bố chồng
4	Đỗ Thị Minh							0	0	Mẹ chồng
5	Nguyễn Ngọc Nam							0	0	Chồng
6	Nguyễn Tuấn Nghĩa							0	0	Con trai
7	Nguyễn Nam Khánh							0	0	Con trai
7	Trần Thị Thu Hằng							0	0	Chị gái
8	Vũ Văn Dương							0	0	Anh rể
9	Trần Thị Hà Giang							0	0	Chị gái

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10	Vũ Quốc Vương							0	0	Anh rể
11	Trần Thị Hải Hà							0	0	Em gái
12	Lê Hoàng Anh							0	0	Em rể
III	**BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG**									
1	**Ông Phạm Thái Sơn *(Đã trình bày tại mục I)***		**Giám đốc**							
2	**Ông Lê Chí Hiền *(Đã trình bày tại mục I)***		**Phó Giám đốc**							
3	**Bà Phạm Thị Hải Quỳnh**		**Kế toán trưởng**					20.500 CP	1,11%	
4.1	***Tổ chức có liên quan***									
-	Không có									
4.2	***Cá nhân có liên quan***							0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Quốc Đình							0	0	Bố đẻ
2	Đoàn Thị Sinh							0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Tường							0	0	Chồng
4	Nguyễn Văn Hồng			Đã chết				0	0	Bố chồng
5	Bùi Thị Muôn							0	0	Mẹ chồng
6	Phạm Phương Trình			Đã chết				0	0	Anh ruột
7	Nguyễn Phương Thảo							0	0	Con gái
IV	**Bà Đặng Thị Thu**		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT					5.300	0.28%	
1	Lê Xuân Đậy							0	0	Bố chồng
2	Lê Thị Thêu							0	0	Mẹ chồng

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	Lê Đặng Khánh Linh							0	0	Con gái
4	Lê Đặng Khánh Nhi							0	0	Con gái
5	Lê Xuân Đông							0	0	Chồng
6	Đặng Văn Bến							0	0	Bố đẻ
7	Bùi Thị Mùi							0	0	Mẹ đẻ
8	Đặng Thị Mai							0	0	Chị ruột
9	Đinh Văn Thu							0	0	Anh rể
10	Đặng Văn Quân							0	0	Anh ruột
11	Vũ Thị Hồng Gấm							0	0	Chị Dâu

PHỤ LỤC 04:

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không có						